

UBND TỈNH TÂY NINH  
**SỞ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1522 /SNV-TCCVC

Tây Ninh, ngày 16 tháng 10 năm 2019

V/v tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham dự  
kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức  
hành chính tỉnh Tây Ninh năm 2019

Kính gửi:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 2195/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức hành chính tỉnh Tây Ninh năm 2019;

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị thông báo để công chức, viên chức biết, nộp hồ sơ đăng ký tham dự kỳ thi, cụ thể như sau:

## **A. VỀ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CHUNG**

### **1. Đối với công chức**

- Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn.

- Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của ngạch công chức đăng ký dự thi.

- Công chức dự thi nâng ngạch phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch dưới liền kề với ngạch đăng ký dự thi tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

- Cơ quan, đơn vị cử đi dự thi chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức được cử tham dự kỳ thi nâng ngạch. Trường hợp hồ sơ dự thi nếu xác minh văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp hoặc chưa đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn điều kiện của ngạch dự thi thì kết quả trong trường hợp trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ theo quy định.

### **2. Đối với viên chức hành chính**

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu.



- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm liên tục gần nhất; có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

- Có đủ trình độ đào tạo bồi dưỡng và năng lực chuyên môn nghiệp vụ ở ngạch cao hơn ngạch hiện giữ.

- Đáp ứng các yêu cầu khác do Bộ quản lý viên chức chuyên ngành quy định.

- Cơ quan, đơn vị cử đi dự thi chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức hành chính được cử tham dự kỳ thi nâng ngạch. Trường hợp hồ sơ dự thi nếu xác minh văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp hoặc chưa đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn điều kiện của ngạch dự thi thì kết quả trong trường hợp trúng tuyển sẽ bị hủy bỏ theo quy định.

## **B. VỀ ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CỤ THỂ CỦA TỪNG NGẠCH DỰ THI**

### **I. THI NÂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH (MÃ SỐ 01.002)**

#### **1. Đối tượng**

- Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 06/2010/NĐ-CP) và Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Thông tư số 08/2011/TT-BNV).

- Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước, cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể từ cấp tỉnh đến cấp huyện hiện đang xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

- Các đối tượng là cán bộ, công chức nêu trên thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ lãnh đạo ở cấp xã.

- Viên chức không trực tiếp thực hiện chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

**2. Về điều kiện, tiêu chuẩn dự thi** (thực hiện theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và các Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ)

- Về thời gian giữ ngạch: đang giữ ngạch chuyên viên và phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch chuyên viên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.



- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT- BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số; hoặc có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương được quy định tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

- Về tiêu chuẩn các đề án, đề tài: là người đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 (một) văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp huyện mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng; đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

## **II. THI NÂNG NGẠCH LÊN CHUYÊN VIÊN (MÃ SỐ 01.003)**

### **1. Đối tượng**

- Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP và Thông tư số 08/2011/TT-BNV.

- Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước, cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể từ cấp tỉnh đến cấp huyện hiện đang xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

- Viên chức không trực tiếp thực hiện chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

**2. Về điều kiện, tiêu chuẩn dự thi** (thực hiện theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ và các Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ)

- Về thời gian giữ ngạch: phải có thời gian giữ ngạch cán sự hoặc tương đương từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch cán sự tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch; Trường hợp giữ ngạch nhân viên thì thời gian giữ ngạch là 05 năm (60 tháng), trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch nhân viên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.



- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT- BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số; hoặc có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương được quy định tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

### **III. THI NÂNG NGẠCH LÊN KẾ TOÁN VIÊN (MÃ SỐ 06.031)**

#### **1. Đối tượng**

Công chức, viên chức đang làm việc tại bộ phận kế toán, kế hoạch – tài chính tại các cơ quan, đơn vị.

**2. Về điều kiện, tiêu chuẩn dự thi** (thực hiện theo Thông tư số 09/2010/TT-BNV ngày 11/9/2010 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dữ trữ)

- Về thời gian giữ ngạch: đang giữ ngạch kế toán viên trung cấp hoặc ngạch kế toán viên cao đẳng, trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch kế toán viên trung cấp hoặc ngạch kế toán viên cao đẳng tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành tài chính kế toán trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch kế toán viên.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT- BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tương đương quy định tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

### **IV. THI NÂNG NGẠCH LÊN KIỂM LÂM VIÊN (MÃ SỐ 10.226)**

#### **1. Đối tượng**

Công chức chuyên môn, nghiệp vụ của ngành kiểm lâm, giúp lãnh đạo cơ quan kiểm lâm ở địa phương thực hiện nhiệm vụ quản lý rừng, bảo vệ và phát triển rừng và quản lý lâm sản tại địa bàn được phân công.



**2. Về điều kiện, tiêu chuẩn dự thi** (thực hiện theo Thông tư số 07/2015/TT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn)

- Về thời gian giữ ngạch: Công chức dự thi nâng ngạch kiểm lâm viên phải có thời gian giữ ngạch kiểm lâm viên trung cấp hoặc tương đương tối thiểu là 3 năm (36 tháng), trong đó phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch kiểm lâm viên trung cấp tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành lâm nghiệp hoặc chuyên ngành khác phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch kiểm lâm viên;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tương đương quy định tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

## **C. VỀ NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MỘT SỐ MÔN**

**I. Vòng 1:** thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên giấy.

1. Nội dung phần thi trắc nghiệm gồm 3 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về ngành, lĩnh vực; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo tiêu chuẩn của ngạch dự thi. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

Phần III. Tin học 30 câu hỏi của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

2. Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Công chức từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;



- Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

- Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

3. Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học, toán – tin trở lên.

4. Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì công chức, viên chức dự thi nâng ngạch được dự thi tiếp vòng 2.

## **II. Vòng 2: thi môn chuyên môn, nghiệp vụ**

1. Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên chính: thi viết, thời gian 180 phút theo yêu cầu của ngạch dự thi với thang điểm 100.

2. Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên hoặc tương đương: thi viết, thời gian 120 phút theo yêu cầu của ngạch dự thi với thang điểm 100.

## **D. VỀ HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ ĐĂNG KÝ DỰ THI**

Túi hồ sơ công chức, viên chức hành chính đăng ký dự thi được phát hành và nhận tại Sở Nội vụ (Phòng Tổ chức – Công chức, viên chức) từ ngày **16/10/2019 đến hết ngày 05/11/2019**. Riêng đối với công chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc Khối Đảng, đoàn thể do Ban Tổ chức Tỉnh ủy thông báo phát hành, nhận hồ sơ và tổng hợp thẩm định hồ sơ, gửi danh sách công chức đủ điều kiện dự thi về Sở Nội vụ tổng hợp.

### **I. Thành phần hồ sơ**

#### **1. Đối với công chức**

- Bản sơ yếu lý lịch của công chức theo mẫu 2c-BNV/2008, có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

- Bản nhận xét, đánh giá công chức của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo yêu cầu các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

- Bản sao các văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch;

- Bản sao các quyết định (bổ nhiệm vào ngạch lần đầu, bổ nhiệm vào ngạch dưới liền kề của ngạch dự thi, nâng bậc lương lần cuối);

- Bản sao các quyết định của cấp có thẩm quyền về việc luân chuyển đối với cán bộ lãnh đạo cấp huyện và cấp xã (nếu có).

#### **2. Đối với viên chức hành chính**

- Đơn đăng ký dự thi;



- Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ, có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý viên chức;

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý;

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Bản sao các quyết định (bổ nhiệm vào ngạch lần đầu, bổ nhiệm vào ngạch dưới liền kề của ngạch dự thi, nâng bậc lương lần cuối).

**Lưu ý:**

*Trường hợp thi nâng ngạch lên chuyên viên chính thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, đề tài, chương trình nghiên cứu khoa học đã được cấp có thẩm quyền ban hành, nghiệm thu hoặc phê duyệt; có văn bản giao nhiệm vụ của người có thẩm quyền về chủ trì hoặc tham gia xây dựng báo cáo thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý văn bản quy phạm pháp luật.*

*Đối với những cán bộ, công chức, viên chức đăng ký dự thi không có ngày tháng sinh, đề nghị bổ sung thêm bản sao giấy khai sinh và bản photo sổ hộ khẩu. Đối với công chức dự thi có đề nghị miễn thi môn ngoại ngữ, tin học thì phải gửi 02 bản photo công chứng các văn bằng, chứng chỉ là điều kiện để được xem xét miễn thi môn ngoại ngữ và tin học.*

**II. Lệ phí dự thi**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 228/2016/TTLT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức (sẽ có thông báo cụ thể mức đóng sau khi tổng hợp và thẩm định số lượng danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi).

Sở Nội vụ thông báo đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quan tâm và phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, TCCCVC.



Nguyễn Thị Thanh Nhân